

Kon Rãy, ngày 31 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch giám sát (*ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND huyện*) của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân huyện về giám sát công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

Từ ngày 11/8/2022 đến ngày 16/8/2022, Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân huyện đã tiến hành làm việc tại các địa phương, đơn vị theo kế hoạch đề ra, Đoàn giám sát tổng hợp, báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch giám sát

- Ngày 16/12/2021, tại Kỳ họp thứ 3 HĐND huyện Khóa XV đã ban hành Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát về công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện (*có kế hoạch giám sát kèm theo*). Thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện, Đoàn giám sát HĐND huyện đã ban hành thông báo về đề cương báo cáo⁽¹⁾ và thời gian, địa điểm thực hiện⁽²⁾ đến các đơn vị chịu sự giám sát, trong đó Đoàn triển khai công tác giám sát bằng cả 02 phương thức (*giám sát gián tiếp qua báo cáo⁽³⁾ và giám sát trực tiếp tại đơn vị⁽⁴⁾*). Tuy nhiên, một số đơn vị chịu sự giám sát gửi báo cáo giám sát chậm thời hạn quy định, một số báo cáo chất lượng chưa đảm bảo nên Đoàn giám sát HĐND huyện điều chỉnh thời gian thực hiện và thông báo đến các thành viên giám sát. Sau giám sát, Đoàn giám sát đã hoàn chỉnh và trình xin ý kiến Thường trực HĐND huyện về dự thảo báo cáo kết quả giám sát theo Điều 2 Khoản 2 Điều 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

- Công tác giám sát của Đoàn giám sát HĐND huyện đảm bảo các quy định tại Điều 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015. Nhìn chung, các địa phương, đơn vị đã chuẩn bị báo cáo và mời thành phần làm việc cơ bản đảm bảo theo kế hoạch của Đoàn giám sát.

⁽¹⁾ Thông báo số 299/TB-ĐGS ngày 31/12/2021 của Đoàn giám sát HĐND huyện về đề cương báo cáo giám sát công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

⁽²⁾ Công văn số 31/CV-ĐGS ngày 13/7/2022 của Đoàn giám sát HĐND huyện về thời gian, địa điểm giám sát công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện.

⁽³⁾ UBND các xã: Đăk Tờ Re, Đăk Kôi, Đăk Pne.

⁽⁴⁾ UBND xã Đăk Tờ Lung (sáng ngày 11/8/2022); UBND xã Tân Lập (chiều ngày 11/8/2022); UBND thị trấn Đăk Rve (sáng ngày 12/8/2022); UBND xã Đăk Ruồng (chiều ngày 12/8/2022), UBND huyện (chiều 16/8/2022).

2. Kết quả cụ thể

2.1. Quản lý nhà nước về khoáng sản

a. Công tác ban hành văn bản quản lý và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản

- UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tăng cường quản lý các hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện⁽⁵⁾. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm Luật khoáng sản năm 2010 và các văn bản có liên quan⁽⁶⁾. Đối với UBND các xã, thị trấn, hệ thống văn bản về quản lý và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản tại cấp cơ sở còn ít.

- UBND huyện đã thường xuyên đề nghị doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Khoản 7 Điều 2 Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ (*về sửa đổi Điều 5 Điều 10 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ*).

b. Công tác quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến các loại khoáng sản làm VLXD thông thường:

- Hiện nay, trên địa bàn huyện có 26 điểm mỏ, trong đó:

⁽⁵⁾ - Năm 2020: Công văn số 290/UBND-TH ngày 30/3/2020 về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; Công văn số 287/UBND-TH ngày 29/3/2020 về việc triển khai Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/2/2020 của Chính phủ; Công văn số 403/UBND-TH ngày 16/4/2020 về việc tăng cường công tác quản lý bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; Công văn số 1082/UBND-TH ngày 09/10/2020 về tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra giám sát hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh khoáng sản cát, sỏi; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 18/11/2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 24/6/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy Kon Rẫy về tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện...

- Năm 2021: Công văn số 122/UBND-TH ngày 05/02/2021 về việc triển khai công tác quản lý nhà nước về đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; Công văn số 201/UBND-TH ngày 11/3/2021 về tăng cường quản lý đất đai, quy hoạch, xây dựng trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 02/4/2021 về kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản trên địa bàn huyện; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/12/2021 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện...

- Năm 2022: Công văn số 10/UBND-TH ngày 07/01/2022 về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản. Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2022 về triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản năm 2022; Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 29/03/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản của các tổ chức, doanh nghiệp được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 29/3/2022 về kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản của các tổ chức, doanh nghiệp được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Báo cáo số 208/BC-UBND ngày 20/4/2022 về một số nội dung liên quan đến Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2022...

⁽⁶⁾ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ quy định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông và đặc biệt là một số văn bản cấp tỉnh, như: Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 09/11/2011 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động triển khai Chương trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị “về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”; Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030...

+ Có 15 điểm mỏ (16 vị trí) đã quy hoạch khai thác khoáng sản được phân bổ trên địa bàn các xã, thị trấn (*Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*).

+ UBND huyện đã đề xuất các điểm mỏ này vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hàng năm. Đến thời điểm giám sát, có 7 vị trí thuộc 15 điểm mỏ đã được cấp phép khai thác. Trong đó, có 5 vị trí đang khai thác, 1 vị trí đã cấp phép nhưng chưa hoạt động, 1 vị trí hết hạn giấy phép khai thác (*Chi tiết theo Phụ lục 6 đính kèm*). Còn 9 vị trí thuộc 15 điểm mỏ đã trùng đấu giá và đang hoàn thiện các thủ tục hồ sơ liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường, dự án đầu tư...

+ Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu của người dân tại địa phương, UBND huyện đã đề xuất bổ sung 11 điểm mỏ đất san lấp vào quy hoạch tỉnh (*tổng diện tích 29.7 ha*) nhằm đáp ứng nhu cầu về nguyên vật liệu xây dựng trên địa bàn (*Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*). Đồng thời, rà soát các dự án, công trình có nhu cầu sử dụng đất san lấp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh (*gồm 12 công trình, dự án, với dự kiến nhu cầu đất san lấp khoảng 1.095.000 m³*).

- Đến nay, trên địa bàn huyện có hơn 5 loại khoáng sản tiềm năng phân bố trên địa bàn các xã, thị trấn (*Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm*).

c. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác

- UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện theo các văn bản quy định của tỉnh và huyện đã ban hành⁽⁷⁾.

- Đơn vị được phép hoạt động khoáng sản đã tổ chức quản lý, bảo vệ không để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trong khu vực được phép hoạt động khoáng sản (*theo khoản 4 điều 20 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ*).

- Đến thời điểm giám sát, UBND huyện đã quán triệt, triển khai các Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 và Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 cơ bản đảm bảo theo quy định.

d. Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Từ năm 2020 đến nay, UBND huyện đã đề xuất 11 vị trí thuộc 08 điểm mỏ, đưa vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định (*Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm*).

e. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản:

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp cùng UBND các xã, thị trấn kiểm tra, nắm bắt tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn trong hoặc ngoài giờ hành chính, các ngày lễ, ngày nghỉ cuối tuần với

⁽⁷⁾ Quy chế số 721/QCPH-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Kon Tum và Gia Lai phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Kon Tum và Gia Lai (*chú trọng tại các khu vực giáp ranh giữa huyện Kon Rẫy tại các xã: Đăk Ruồng, Đăk Tờ Re, Đăk Pne với tỉnh Gia Lai*); Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 02/8/2017 của UBND huyện về triển khai thực hiện Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện.

325 đợt đối với 29 tổ chức và 296 cá nhân trên địa bàn huyện; đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền UBND cấp xã 06 trường hợp vi phạm theo quy định, cụ thể:

- Năm 2020: Phối hợp cùng UBND các xã, thị trấn thực hiện hơn 95 đợt kiểm tra, nắm tình hình, cấm 19 biển cấm khu vực khai thác khoáng sản trái phép tại 07 xã, thị trấn.
- Năm 2021: Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng UBND các xã, thị trấn thực hiện hơn 215 đợt kiểm tra, nắm tình hình.
- Năm 2022: Chỉ đạo phòng chuyên môn cử phối hợp hơn 15 đợt cùng UBND các xã, thị trấn bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện theo Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

Qua giám sát nhận thấy, đa số doanh nghiệp tuân thủ tốt các quy định pháp luật. Tuy nhiên một số tổ chức, cá nhân nhỏ lẻ còn xuất hiện hành vi vi phạm các quy định về khoáng sản đã được phát hiện và xử lý kịp thời (*Chi tiết theo Phụ lục 5 đính kèm*).

2.2. Hoạt động khoáng sản trên địa bàn

a. *Tình hình chung*: Có 07 tổ chức được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, trong đó khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường gồm 06 tổ chức (*trong đó, đã đưa vào hoạt động khai thác 05 Giấy phép; 01 Giấy phép chưa đủ điều kiện hoạt động*) và 01 tổ chức khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường (*Công ty CPKD TM và VLXD Tây Nguyên. Hiện đã dừng hoạt động từ ngày 31/12/2021*) (*Chi tiết theo Phụ lục 6 đính kèm*). Các tổ chức đều triển khai lập các thủ tục, hồ sơ liên quan đến khoáng sản, đất đai, bảo vệ môi trường, xây dựng và thực hiện theo các quy định của pháp luật trước khi đi vào hoạt động. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp đã thực hiện đúng theo vị trí thiết kế được quy định tại giấy phép khai thác. Đối với tổ chức đã được cấp phép nhưng chưa hoạt động, chính quyền địa phương các cấp đã cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn khi thực hiện các quy trình, thủ tục đầu tư.

b. *Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính, thuế của các doanh nghiệp khai thác trên địa bàn huyện*: Qua giám sát, các doanh nghiệp đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định Điều 2 Khoản 2 Điều 55 Luật khoáng sản năm 2010, góp phần vào nguồn thu ngân sách cho địa phương.

c. *Tình hình thực hiện việc cải tạo, phục hồi môi trường của các doanh nghiệp khai thác trên địa bàn huyện*: Qua giám sát, các doanh nghiệp được cấp phép khai thác đều có báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt và đã thực hiện ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường từng năm theo khoản 5 điều 2 Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ (*về sửa đổi Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ*); các doanh nghiệp đang có hoạt động khai thác trên địa bàn đều thực

hiện đóng phí bảo vệ môi trường theo quy định. Các doanh nghiệp đã thực hiện chế độ báo cáo công tác thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường về cơ quan chuyên môn tại địa phương (*tại khoản 7 Điều 2 Nghị định 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ (về sửa đổi điểm đ khoản 5 Điều 10 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ)*).

d. Tình hình thực hiện trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng của các doanh nghiệp khai thác trên địa bàn huyện: Một số đơn vị đã tham gia đóng góp cho địa phương thực hiện các chương trình do địa phương phát động (*nhiều chương trình bánh chưng xanh, ngày hội đại đoàn kết, ủng hộ vật liệu làm đường giao thông...*)⁽⁸⁾.

e. Đối với lao động là người địa phương tham gia làm việc tại các doanh nghiệp khai thác trên địa bàn huyện: Hầu hết các doanh nghiệp đang hoạt động khai thác khoáng sản tại địa phương có hợp đồng lao động tại chỗ để tham gia, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu nhập cho người dân trên địa bàn huyện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Đánh giá chung

Từ năm 2020 - 2021, tình hình diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 làm ảnh hưởng đến công tác quản lý và hoạt động khoáng sản trên địa bàn. Những biện pháp hạn chế đối với các hoạt động kinh tế cũng như việc đi lại của người dân khiến một số mỏ khai thác khoáng sản phải tạm ngừng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng với số công nhân lao động làm việc chỉ đạt khoảng 30% so với thời điểm bình thường. Bên cạnh đó, nhằm tạo điều kiện phục hồi nền kinh tế sau đại dịch và thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/05/2020 của Chính phủ⁽⁹⁾, chính quyền các cấp tập trung mọi nguồn lực vào công tác phòng chống dịch COVID, do đó hạn chế công tác thanh kiểm tra.

Trước tình hình khó khăn do đại dịch gây nên, đến thời điểm giám sát, Đoàn giám sát HĐND huyện nhận thấy UBND huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, bảo vệ khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản, tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp, từng bước đưa công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn đi vào nề nếp; một số xã đã tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp cùng nhân dân địa phương tham gia tích cực vào công tác quản lý hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản, qua nắm bắt thông tin do người dân kịp thời phát hiện và thông báo nhằm bảo vệ cát, sỏi lòng sông. Bên cạnh đó, chính quyền các cấp luôn tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện các hoạt động khoáng sản, đồng thời đã cùng doanh nghiệp tháo gỡ, giải quyết đối với các vướng mắc (*về thủ tục*

⁽⁸⁾ Công ty TNHH ĐTXD Khai thác khoáng sản Thái Sơn, Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Tường Tâm, Công ty CPKD TM và VLXD Tây Nguyên.

⁽⁹⁾ Điểm v Khoản 3 Phần II Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/05/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

pháp lý, ý kiến cử tri...) trong quá trình hoạt động. Các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện đều đã thực hiện việc lắp đặt trạm cân và camera giám sát tại nơi vận chuyển quặng nguyên khai ra khỏi mỏ để theo dõi, lưu trữ thông tin liên quan theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 19/11/2016 của Chính phủ.

2. Tồn tại, hạn chế

- Cấp huyện: Việc xác định trữ lượng khai thác, kiểm soát khoáng sản đưa ra khỏi địa bàn chưa hiệu quả (*nhiều việc sử dụng các trạm cân và camera chưa thường xuyên*).

- Cấp xã: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản ở một số xã, thị trấn còn hạn chế như: Việc ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện về quản lý khoáng sản; công tác kiểm tra về quản lý nhà nước đối với hoạt động khoáng sản chưa thường xuyên.

- Doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện:

+ Một số doanh nghiệp chưa tuân thủ kịp thời, đầy đủ các quy định trong giấy phép khai thác đã được cấp (*về thời gian được phép khai thác, sử dụng các phương tiện khai thác, vận chuyển, việc cấm bỏ sung các móc bị hư hỏng, việc xác định vị trí, độ sâu khai thác... theo quy định*), gây tiềm ẩn mất an toàn giao thông tại khu vực khai thác và các vùng lân cận, do đó còn có ý kiến cử tri tại các hội nghị TXCT trên địa bàn huyện.

+ Việc kê khai nộp thuế của một số tổ chức, doanh nghiệp chưa sát thực tế và việc lập các biểu mẫu kê khai sản lượng theo quy định còn chưa kịp thời (*có trạm cân nhưng sử dụng không hiệu quả...*).

3. Nguyên nhân

- Việc áp dụng và triển khai theo Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24/12/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về lập bản đồ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được cấp phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác và quy trình, phương pháp, biểu mẫu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế có lúc còn chưa đầy đủ và hiệu quả.

- Luật Khoáng sản năm 2010 không quy định trường hợp giải quyết sản phẩm dư thừa do cải tạo đất nông nghiệp, cải tạo mặt bằng xây nhà trong diện tích đất ở của cá nhân, hộ gia đình.

- Cán bộ phụ trách của một số địa phương chưa chủ động tham mưu công tác chỉ đạo về quản lý khoáng sản.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

Để thực hiện tốt công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện, Đoàn giám sát của HĐND huyện có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Sở Tài nguyên - Môi trường

- Có giải pháp, biện pháp quản lý chặt chẽ, hiệu quả hoạt động khai thác khoáng sản thông qua trạm cân, hệ thống camera.

- Đối với các trường hợp giấy phép hết hạn nhưng còn trữ lượng khai thác và doanh nghiệp có nhu cầu gia hạn quyền khai thác khoáng sản, đề nghị Sở Tài nguyên - Môi trường triển khai đánh giá đầy đủ các yếu tố có liên quan (*trữ lượng, môi trường,...*) trước khi thực hiện gia hạn giấy phép.

2. Đề nghị HĐND, Thường trực HĐND huyện: Quan tâm theo dõi, đôn đốc giám sát các sự vụ, sự việc liên quan đến công tác quản lý nhà nước và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện. Giao các Tổ đại biểu HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND các xã, thị trấn thường xuyên giám sát, theo dõi và có kiến nghị đến các đơn vị có liên quan (*nếu cần thiết*) để quản lý, bảo vệ khoáng sản trên địa bàn, hạn chế tối đa tác động tiêu cực và những ảnh hưởng không tốt đối với môi trường sống của người dân.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện: Quan tâm chỉ đạo giải quyết một số nội dung, cụ thể:

2.1. Về công tác ban hành văn bản quản lý và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các UBND các xã, thị trấn xây dựng các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ khoáng sản phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và có tính khả thi để triển khai thực hiện có hiệu quả. Đồng thời, tăng cường phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực giáp ranh giữa các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Quan tâm, tạo điều kiện hoạt động cho doanh nghiệp, đồng thời đề nghị doanh nghiệp thực hiện các trách nhiệm xã hội với cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản trên địa bàn đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân. Vận động người dân, doanh nghiệp hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện hỗ trợ, phối hợp cùng chính quyền địa phương các cấp trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; phát hiện và tố giác các trường hợp vi phạm để xử lý theo quy định pháp luật. Đôn đốc các doanh nghiệp sử dụng trạm cân, camera theo quy định.

2.2. Về công tác quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến các loại khoáng sản: Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, quản lý các điểm khai thác các loại khoáng sản đã được quy hoạch trên địa bàn huyện, đề xuất cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh quy hoạch (*nếu cần thiết*).

2.3. Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản

- Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về bảo vệ khoáng sản trên địa bàn huyện. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn chủ động triển khai các đợt kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản; chỉ đạo các phòng, ban có liên quan tiếp tục phối hợp cùng các xã, thị trấn và người dân trong quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Chỉ đạo Tổ chống thất thu thuế huyện tham mưu UBND huyện có giải pháp kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản của các doanh nghiệp trên địa bàn, nhất là việc xác định đúng, đủ trữ lượng, khối lượng khai thác, vận chuyển, kinh doanh đưa ra khỏi địa bàn nhằm tránh thất thu thuế trong lĩnh vực khoáng sản.

4. Đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp có điểm khai thác trên địa bàn huyện: Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về khoáng sản hiện hành và pháp luật có liên quan trong hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và an ninh trật tự tại địa phương. Tăng cường công tác bảo vệ, không để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trong khu vực được phép hoạt động khoáng sản. Có trách nhiệm lưu giữ, bảo vệ khoáng sản đã khai thác nhưng chưa sử dụng; khoáng sản tại bãi thải hoặc khoáng sản đi kèm nhưng chưa thu hồi trong quá trình khai thác. Tuân thủ các quy định tại giấy phép khai thác khoáng sản do UBND tỉnh cấp; tiếp tục quan tâm, hỗ trợ các hoạt động của chính quyền địa phương và thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng tại khu vực doanh nghiệp có điểm khai thác.

Đoàn giám sát báo cáo HĐND huyện kết quả giám sát công tác quản lý khoáng sản chưa khai thác và hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Tổ đại biểu HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- TT HĐND – UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, ĐGS.

TM. ĐOÀN GIÁM SÁT

KT. TRƯỞNG ĐOÀN

PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN

Huỳnh Ngọc Phong

Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC ĐIỂM MỎ KHOÁNG SẢN
ĐÃ QUY HOẠCH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KON RÃY
*(Kèm theo Báo cáo số 90/BC-ĐGS ngày 31/8/2022
của Đoàn giám sát HĐND huyện)*

TT	Loại khoáng sản	Mã quy hoạch	Địa điểm	Ghi chú
1	Khoáng sản cát	133	Thôn 7 thị trấn Đăk Rve	Theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22/14/2014 của UBND tỉnh
2		134	Thôn 3 thị trấn Đăk Rve	
3		135	Thôn 5 xã Tân Lập	
4		136	Thôn 5 xã Tân Lập	
5		137	Thôn 6 xã Tân Lập	
6		138	Thôn 3 xã Tân Lập	
7		139	Thôn 10, thôn 11 xã Đăk Ruồng	
8		141	Sông Đăk Bla, xã Đăk Tờ Re	
9	Khoáng sản đá	140	Thôn 12 xã Đăk Ruồng	
10	Khoáng sản cát	BS01	Thôn 7, thôn 8 xã Đăk Tờ Re	Theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 của UBND tỉnh
11		BS02	Khu 1 tại thôn 3, khu 2 tại thôn 1 xã Đăk Tơ Lung	
12		BS03	Thôn 10 xã Đăk Tờ Re	
13	Khoáng sản đá	BS06	Thôn 10 xã Đăk Tờ Re	
14	Khoáng sản đất làm vật liệu san lấp	BS12	Thôn 4 xã Tân Lập	
15		BS20	Thôn 9 xã Đăk Tờ Re	
Tổng cộng		15 điểm mỏ		

**DANH MỤC CÁC ĐIỂM MỎ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN
ĐỀ XUẤT BỔ SUNG VÀO QUY HOẠCH TỈNH**
*(Kèm theo Báo cáo số 90/BC-DGS ngày 31/8/2022
của Đoàn giám sát HĐND huyện)*

Số thứ tự (Stt)	Khoáng sản	Địa điểm	Diện tích (ha)	Ghi chú
1	Đất làm vật liệu san lấp	Thôn 10, xã Đăk Tờ Re	6,8	Đề xuất bổ sung mới
2		Thôn 9, xã Đăk Ruồng	4,3	Đã đề xuất tại Văn bản số 649/UBND-TH ngày 23/6/2021 của UBND huyện Kon Rẫy
3		Thôn 2 (Kon Lõ), xã Đăk Tơ Lung	1,6	
4		Thôn 6 (Kon Rá), xã Đăk Tơ Lung	1,5	
5		Thôn Đăk Puih, xã Đăk Tờ Re	3,5	
6		Thôn Đăk O Nglăng, xã Đăk Tờ Re	3,4	
7		Thôn 3, xã Tân Lập	3,4	
8		Thôn 1, thị trấn Đăk Rve	1	
9		Thôn 1, xã Đăk Pne	1	
10		Thôn 3, xã Đăk Pne	1,6	
11		Thôn Tu Rơ Băng, xã Đăk Kôi	1,6	
TỔNG CỘNG		11 mỏ	29,7 ha	



DANH MỤC CÁC VỊ TRÍ KHOÁNG SẢN TIỀM NĂNG
*(Kèm theo Báo cáo số 90/BC-DGS ngày 31/8/2022
 của Đoàn giám sát HDND huyện)*

TT	Khoáng sản	Địa điểm	Ghi chú
1	Dolomit	xã Đăk Pne	
2	Felspat	thị trấn Đăk Rve	
3	Đồng	xã Đăk Ruồng	
4	Quặng urani	xã Đăk Tơ Lung	
5	Cát, sỏi lòng sông	giáp ranh giữa hai tỉnh Kon Tum và Gia Lai (các xã: Đăk Ruồng, Đăk Tờ Re, Đăk Pne với tỉnh Gia Lai)	

Phụ lục 4

KẾ HOẠCH ĐẦU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

(Kem theo Báo cáo số 90/BC-DGS ngày 31/8/2022
của Đoàn giám sát HĐND huyện)

Số thứ tự	Khoáng sản	Địa điểm	Ghi chú
I	Năm 2020	02 điểm mỏ	
1	Điểm mỏ đá (QH 140)	thôn 12, xã Đăk Ruồng	
2	Điểm mỏ cát (QH 135)	thôn 5, thị trấn Đăk Rve	
II	Năm 2021	05 điểm mỏ	Đề xuất vào Kế hoạch đầu giá quyền khai thác khoáng sản
1	Điểm mỏ đá (BS06)	thôn Đăk Puih, xã Đăk Tờ Re	
2	Điểm mỏ đất san lấp (BS20)	thôn Đăk Puih, xã Đăk Tờ Re	
3	Điểm mỏ cát		
3.1	QH135	thôn 5, thị trấn Đăk Rve	
3.2	BS01	thôn Kon Dơ Xing, Đăk O Nglăng, xã Đăk Tờ Re	
3.3	BS02	thôn 1, thôn 3 xã Đăk Tơ Lung	
III	Năm 2022	01 điểm mỏ	Đề xuất tiếp tục tổ chức đầu giá
1	Điểm mỏ cát (BS02)	xã Đăk Tờ Re	

Phụ lục 5
TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA,
XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ KHOÁNG SẢN
*(Kèm theo Báo cáo số 90/BC-ĐGS ngày 31/8/2022
 của Đoàn giám sát HĐND huyện)*

Stt	Đoàn kiểm tra	Kiểm tra			Xử lý vi phạm			Ghi chú	
		Số cuộc kiểm tra	Số đối tượng kiểm tra		Số vụ việc xử lý vi phạm	Số đối tượng bị xử lý vi phạm			
			Cơ quan quản lý Nhà nước	Tổ chức		Cơ quan quản lý Nhà nước	Tổ chức		
1	Năm 2020	95		10	85			2	
2	Năm 2021	215		13	202			2	
3	Năm 2022	15		6	9			2	
	Tổng cộng	325		29	296			6	

Phụ lục 6

**DANH MỤC CÁC DOANH NGHIỆP CÓ GIẤY PHÉP
KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

(Kết theo Báo cáo số 90/BC-DGS ngày 31/8/2022
của Đoàn giám sát HDND huyện)

TT	TÊN TỔ CHỨC KHAI THÁC	ĐỊA ĐIỂM (Tên khoáng sản)	DIỆN TÍCH KHAI THÁC (ha)	QUY MÔ / CÔNG SUẤT (m ³ /năm)	CĂN CỨ	THỜI GIAN KHAI THÁC (kể từ ngày ký giấy phép)	MÃ QUY HOẠCH
I	DOANH NGHIỆP ĐÃ ĐƯỢC CẤP PHÉP VÀ ĐANG HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN						
1	Công ty TNHH ĐTXD Khai thác khoáng sản Thái Sơn	Vị trí 1- Thôn 1,2 xã Tân Lập và thôn 10,11 xã Đăk Ruồng <i>(Khoáng sản cát)</i>	5,0	14,734	GP số 153/GP- UBND ngày 21/2/2020	8 năm 2 tháng (2 tháng xây dựng cơ bản mở)	139
2	Công ty TNHH ĐTXD Khai thác khoáng sản Thái Sơn (Nhận chuyển nhượng Doanh nghiệp Tư nhân Đăk Tân Lập)	Thôn 10,11,12 xã Đăk Ruồng và thôn 1, xã Tân Lập <i>(Khoáng sản cát)</i>	1,7	5,000	GP số 703/GP- UBND ngày 24/7/2017	6,5 năm	139
3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Thủy Nguyên (Nhận chuyển nhượng từ Công ty TNHH Duyên Hải)	Thôn 1, xã Tân Lập và thôn 13, xã Đăk Ruồng <i>(Khoáng sản cát)</i>	2,0	10,440	GP số 474/GP- UBND ngày 31/5/2021	Đến ngày 18/5/2025	138
4	Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Tường Tâm	Thôn 3, xã Tân Lập; thôn 13 xã Đăk Ruồng và thôn 8, xã Đăk Tơ Lung <i>(Khoáng sản cát)</i>	1,9	4,000	GP số 623/GP- UBND ngày 02/7/2020	2/12/2026	138
5	Công ty Cổ phần Sinh Lợi Kon Tum	Vị trí 2 - thôn 11,12 xã Đăk Ruồng <i>(Khoáng sản cát)</i>	1,8	4,000	GP số 701/GP- UBND ngày 27/7/2020	8 năm 2 tháng (2 tháng xây dựng cơ bản mở)	139

TT	TÊN TỔ CHỨC KHAI THÁC	ĐỊA ĐIỂM (Tên khoáng sản)	DIỆN TÍCH KHAI THÁC (ha)	QUY MÔ / CÔNG SUẤT (m ³ /năm)	CĂN CỨ	THỜI GIAN Khai thác (kể từ ngày ký giấy phép)	MÃ QUY HOẠCH
II	DOANH NGHIỆP ĐÃ HẾT HẠN GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN						
6	Công ty CPKD TM và VLXD Tây Nguyên (Nhận chuyển nhượng từ Công ty TNHH TM Tân Vĩnh Phát)	Thôn 12, xã Đăk Ruồng <i>(Khoáng sản đá)</i>	3,1	20,000	GP số 310/GP- UBND ngày 03/4/2020	Tháng 12/2021	140
III	DOANH NGHIỆP ĐÃ ĐƯỢC CẤP PHÉP KHAI THÁC NHƯNG CHƯA HOẠT ĐỘNG						
7	Công ty Cổ phần Xây lắp điện Đức Bảo	Thôn 3, thôn 5, thị trấn Đăk Rve <i>(Khoáng sản cát)</i>	0,45	4,032	GP số 349/GP- UBND ngày 13/4/2020	6 năm 3 tháng (3 tháng xây dựng cơ bản mở)	134
	Tổng cộng		16,0	62,206			